

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-PT

Ngày: 15-5-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Kim Đồng**

Ông **Nguyễn Văn Phúc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Thị Lương** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Văn Du** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/TLPT-HS ngày 02/3/2018 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu H, do kháng cáo của bị cáo và bị hại Nguyễn Hoàng H1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HS-ST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1997, tại Vũng Tàu; nơi cư trú: Thôn T1, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P và bà Bùi Thị H; có vợ Nguyễn Thị Thu T; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Dương Đình Nam – Văn phòng Luật sư Dương Đình Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bị hại có kháng cáo:

Anh **Nguyễn Hoàng H1**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn L2, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo Dương Văn Tr, Doãn Đức M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2015, giữa anh Nguyễn Hoàng H1 với đối tượng Dương Văn Tr có xảy ra đánh nhau nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/11/2016, anh H1 đang ngồi ăn phở ở quán Tuấn A thuộc thôn T, xã T, huyện L. Các đối tượng Tr, Doãn Đức M, Nguyễn Hữu H và đối tượng Trần Quang H đang chơi ở quán bánh tráng nướng ở ngã ba Tân Hà của gia đình Nguyễn Trung H2, Tr biết anh H1 đang ở quán phở Tuấn A nên Tr có nói H chờ H2 về nhà H2 lấy dao để đi đánh nhau. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 49M7 – 2132 chở H2 về nhà H2 lấy 01 con dao dài khoảng 60cm, rộng 05cm, cán bằng gỗ và 01 cây tuýp sắt dài 60cm, đường kính khoảng 03cm rồi quay lại quán nhà H2, H2 đưa dao và tuýp sắt cho Tr, Tr cầm con dao còn tuýp sắt để lại quán. Sau đó, H điều khiển xe chở H3, M điều khiển xe mô tô biển số 49D1 – 25283 chở Tr đi đến quán phở Tuấn A. Khi đến quán, Tr xuống xe và cầm dao lao vào chém anh H1 đang ngồi ăn phở, anh H1 đứng dậy đỡ được dao và hai bên giằng co dao với nhau, M thấy vậy nên cũng chạy vào lấy 01 con dao thái rau dài khoảng 30cm, bản rộng 04cm đang để trên bàn của quán, lao đến chém anh H1 01 nhát trúng trán và 01 nhát trúng vai trái, anh H1 và Tr giằng co dao với nhau, M vút dao tại quán và chạy ra ngoài đường nhặt 01 viên gạch 04 lỗ ném vào người anh H1. Khi nghe nói có công an thì M bỏ chạy, Tr thả anh H1 ra và giật được dao chém anh H1 02 nhát vào khuỷu tay trái. Sau đó, Tr bỏ chạy ra đường bê tông và lên xe H điều khiển chở bỏ chạy, anh H1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Lâm Hà. Hậu quả anh Nguyễn Hoàng H1 bị 01 vết thương ở trán kích thước 3x2cm; 01 vết thương ở 1/3 giữa cánh tay trái; 01 vết thương ở khuỷu tay trái kích thước 2x1cm.

Tang vật thu giữ: 01 cây tuýp sắt màu trắng, kích thước dài 61,5cm, đường kính 3,5cm, 01 xe mô tô hiệu Sanda biển số 49V4 – 1046 và 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 49D1 – 252.83; hai chiếc xe mô tô này cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho các chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T, Trần Văn P. Đối với 02 con dao và 01 cục gạch không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 11 ngày 06/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận anh Nguyễn Hoàng H1 bị 01 vết thương trán; 01 vết thương 1/3 giữa ngoài cánh tay trái; 01 vết thương khuỷu tay trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố các bị can Dương Văn Tr, Doãn Đức M, Nguyễn Hữu H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bản án số 06/2018/HSST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện L tuyên bố các bị cáo Dương Văn Tr, Doãn Đức M, Nguyễn Hữu H cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với bị cáo Dương Văn Tr và Nguyễn Hữu H.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7; Điều 58; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với bị cáo Doãn Đức M.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Tr 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2017 đến ngày 04/11/2017.

Xử phạt: Bị cáo Doãn Đức M 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù của bản án số 71/HSST ngày 16/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà tuyên phạt Doãn Đức M về tội “Cướp tài sản”. Buộc bị cáo Doãn Đức M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 54 (năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2017, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2015 đến ngày 25/8/2015 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/02/2018 bị cáo Nguyễn Hữu H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Ngày 08/02/2018 bị hại Nguyễn Hoàng H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do có mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Hữu H1 nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/11/2016, Dương Văn Tr đã rủ Doãn Đức M, Nguyễn Hữu H và Nguyễn Trung H2 đi lấy hung khí là dao, tuýt sắt đến quán phở Tuấn Anh thuộc thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà để tìm gặp anh Nguyễn Hoàng H1. Khi đến quán Tr xuống xe cầm dao lao vào chém anh H1, M thấy vậy cũng

chạy vào quán lấy con dao trên bàn lao vào chém vào người anh H1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14%.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H và bị hại Nguyễn Hoàng H1 xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo:

Bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, đồng phạm nhưng vai trò chỉ chờ đi không tham gia đánh nhau, không trực tiếp gây thương tích đối với bị hại, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù giam cả 3 bị cáo là chưa phân hóa vai trò đồng phạm theo Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ là sau khi xét xử sơ thẩm đã bồi thường xong cho bị hại và thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo không có tình tiết tăng nặng; nhân thân tốt là người lao động thuần túy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về áp dụng điều luật: Cấp sơ thẩm có phân tích khung hình phạt giữa Bộ luật Hình sự năm 1999 với Bộ luật Hình sự năm 2015, theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khung hình phạt nhẹ hơn khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Cấp sơ thẩm đã nhận định theo nguyên tắc có lợi nên áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để xem xét theo hướng có lợi cho các bị cáo nhưng phần Quyết định lại không áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót nên cần bổ sung.

[4] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hữu H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H và bị hại Nguyễn Hoàng H1, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Lâm Hà;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV;
- Bị cáo; Bị hại (*để thi hành*)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Thị Minh Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Đồng - Nguyễn Văn Phúc

Hoàng Thị Minh Hương

